

Bản án số: 136/2020/HS-ST

Ngày 28-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Viết Vĩnh

Ông Nguyễn Văn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa: Ông Lưu Nguyên Vũ - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2020/TLST- HS, ngày 11 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN TRƯỜNG G**, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1987

Nơi thường trú: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến H (Đã chết) và bà: Dương Thị K, sinh năm 1957; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ là Đặng Thị M, sinh năm: 1989; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Tại bản án HSST số 69 ngày 06/8/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 6 năm tù về tội “Mua bán phụ nữ”, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/9/2020 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người chứng kiến:

Ông Dương Đình T, sinh năm 1965

Nơi thường trú: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 21/9/2020, Tổ công tác của Công an thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 2, thị trấn H, huyện P thì phát hiện có một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành yêu cầu cho kiểm tra, người đàn ông trên tự khai nhận tên là Nguyễn Trường G, sinh năm 1987, trú tại: tổ dân phố H, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, đồng thời G tự giác giao nộp cho tổ công tác 02 ống nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó 01 ống nhựa màu xanh bên trong chứa 01 viên nén màu đỏ hồng một mặt có chữ WY và 01 ống nhựa màu vàng cam bên trong có chứa chất tinh thể dạng đá màu trắng) G đang cầm trên tay phải theo G khai nhận là hồng phiến và ma túy đá vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (bì niêm phong ký hiệu A) theo quy định và bàn giao G cùng vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình để điều tra làm rõ.

Hồi 02 giờ 00 phút ngày 22/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong bì thư ký hiệu A cân xác định khối lượng số chất tinh thể dạng đá màu trắng thu giữ của G có khối lượng 0,149 gam, 01 viên nén màu đỏ hồng một mặt có chữ WY có khối lượng 0,101 gam. Lấy toàn bộ số chất tinh thể dạng đá màu trắng và viên nén màu đỏ hồng niêm phong vào các bì thư lần lượt ký hiệu A1, A2 gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên để giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1233/KL-KTHS ngày 29/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái nguyên, kết luận: Số chất tinh thể dạng đá màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,149 gam; 01 viên nén màu hồng đỏ có chữ WY trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,101 gam.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 bì niêm phong gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa ma túy - Methamphetamin được hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2 chứa vỏ bao gói mẫu A2 hoàn lại sau giám định hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện Phú Bình chờ xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trường G khai nhận như sau: Bản thân G là người nghiện chất ma túy dạng đá và hồng phiến nên thường đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/9/2020, G đi một mình đến khu vực tổ dân phố H, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, G gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ và mua được của người đàn ông này 2 ống nhựa có chứa ma túy như đã nêu trên với giá 200.000 đồng, mua xong G cầm ma túy trên tay phải, khi đang đi bộ một mình đến khu vực tổ 2, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì bị Công an thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. G khai mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, không có mục đích gì khác.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-PB, ngày 10/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Trường G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G từ 30 đến 36 tháng tù.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,061 gam chất ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có chứa vỏ bao gói A2, hoàn lại sau giám định.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 21/9/2020, tại khu vực Tổ 2, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Trường G đang thực hiện hành vi tàng trữ trên người 0,250 gam ma túy - loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng G chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Hội đồng xét xử kết luận, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Trường G đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...

c) Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam....”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quyền lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác, hành vi đó cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, đánh giá khi lượng hình, có một mức án tương xứng với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra

[4]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy việc bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính, do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,061 gam chất ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có chứa vỏ bao gói A2, hoàn lại sau giám định.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[7]. Cần áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc bị cáo phải chịu một khoản án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

[9]. Thông báo về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, pháp luật áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trường G;

- Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt

Nguyễn Trường G **30** (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 9 năm 2020.

3. Ra Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Trường G với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,061 gam chất ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có chứa vỏ bao gói A2, hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Nguyễn Trường G phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Trường G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ích Yên